



Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở Kế hoạch và
Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi ngày 24/10/2016
Số: 249/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 22/04/2017;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016; kế hoạch kinh doanh năm 2017 theo Tờ trình của Ban Điều hành BIDV với các nội dung cơ bản như sau:

- 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:**
 - ✓ Tổng tài sản: 1.006.404 tỷ đồng;
 - ✓ Nguồn vốn huy động: 940.020 tỷ đồng;
 - ✓ Dự nợ tín dụng và đầu tư: 949.940 tỷ đồng;
 - ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,95%;
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.709 tỷ đồng;
 - ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm.

(Handwritten signature)

1 *(Handwritten mark)*

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

- ✓ Nguồn vốn huy động: Tăng trưởng 16,5%;
- ✓ Dự nợ tín dụng: Tăng trưởng $\leq 16\%$;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.750 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: $< 3\%$;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 7\%$ và không thấp hơn lãi suất tiết kiệm 12 tháng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện và quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (khi cần thiết).

Điều 2: Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2012-2016, định hướng 2017-2022 và trọng tâm hoạt động 2017

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và trọng tâm công tác năm 2017

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán và Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016 với một số chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu đã đạt được năm 2016 như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2016 đạt 1.006.404 tỷ đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2016 đạt 34.187 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2016 đạt 7.709 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2016 là 6.229 tỷ đồng

2. Thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2016 như sau:

- ✓ Lợi nhuận phân phối năm 2016: 6.071,9 tỷ đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 303,6 tỷ đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 607,2 tỷ đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.498,8 tỷ đồng;
- ✓ Chia cổ tức bằng cổ phần: 2.393,1 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm;
- ✓ Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức và điều chỉnh phương thức chi trả theo

phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về việc chi trả cổ tức.

Điều 5: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV năm 2017 tối đa ở mức 0,44% lợi nhuận sau thuế năm 2017.

Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp phát sinh thêm thành viên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm phù hợp với thù lao của các thành viên còn lại.

Điều 6: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 từ các nguồn sau (nội dung chi tiết tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông 2017 về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017):

1. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

- ✓ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 102,6 triệu cổ phần;
- ✓ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.026 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 3% số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2016;
- ✓ Đối tượng phát hành: Toàn bộ người lao động trong hệ thống BIDV đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của HĐQT;
- ✓ Giá phát hành (dự kiến): Do HĐQT quyết định, đảm bảo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2016, mức giá phát hành cụ thể theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành

2. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

- ✓ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 102,6 triệu cổ phần
- ✓ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.026 tỷ đồng
- ✓ Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 3% Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2016
- ✓ Đối tượng phát hành: Là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đáp ứng các tiêu chí phát hành
 - ✓ Số lượng nhà đầu tư tham gia: từ 20 nhà đầu tư trở xuống
 - ✓ Giá phát hành (dự kiến): ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định theo phương thức thỏa thuận đảm bảo quy định của pháp luật trên cơ sở tư vấn định giá của tư vấn tài chính, có tính hấp dẫn so với giá giao dịch của cổ phiếu tại thời điểm chào bán, đảm bảo lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông
 - ✓ Hạn chế chuyển nhượng: trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

3. Phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài khi có điều kiện thuận lợi

BIDV tiếp tục thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần cho Nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2017 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2014.

4. Phát hành trái phiếu chuyển đổi

Để tăng tính linh hoạt cho kế hoạch tăng vốn, đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, căn cứ tình hình cụ thể của thị trường BIDV sẽ có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 1155/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2016.

5. Phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại

Căn cứ tình hình triển khai các phương án tăng vốn nêu trên theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, BIDV xem xét xây dựng phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại phù hợp với tình hình thực tế.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

✓ Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

✓ Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

✓ Trên cơ sở phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; lộ trình, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; mức sở hữu cổ phần cụ thể, các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài và các nội dung khác) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

✓ Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể tại thời điểm phát hành để xác định mức giá phát hành phù hợp nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ;

✓ Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

✓ Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến nội dung Vốn điều lệ.

✓ Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2017 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.





✓ Thực hiện nộp/sử dụng cổ tức năm 2016 của cổ đông Nhà nước theo quy định/phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 7: Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (nội dung chi tiết tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký bản Điều lệ này tại cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

Trên cơ sở nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Điều 8: Phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (nội dung chi tiết tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), HĐQT ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Điều 9: Thông qua nội dung Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018 trên cơ sở danh sách tổ chức kiểm toán do Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước công bố, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10: Thống nhất bầu các nhân sự sau đây là thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022

1. Ông Trần Anh Tuấn
2. Ông Phan Đức Tú
3. Ông Bùi Quang Tiên
4. Bà Phan Thị Chính
5. Ông Ngô Văn Dũng
6. Ông Nguyễn Huy Tựa
7. Bà Lê Thị Kim Khuyên
8. Ông Nguyễn Văn Lộc
9. Ông Trần Thanh Vân
10. Ông Lê Việt Cường

Điều 11. Thống nhất bầu các nhân sự sau đây là thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022.

1. Bà Võ Bích Hà
2. Ông Cao Cự Trí
3. Bà Nguyễn Thị Tâm

Điều 12: Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và toàn thể cổ đông của BIDV chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- NHNN (để b/c);
- UBCKNN, Sở GDCKTPHCM; Sở GDCK Hà Nội.
- Website BIDV;
- Lưu: VP, TKHQQT, Kiểm soát, KTGS, PC, KHCL, Tài chính, TCCB.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Trần Anh Tuấn





Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở Kế hoạch và
Đầu tư Hà Nội cấp thay đổi ngày 24/10/2016

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2017

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 22/04/2017, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông Bùi Quang Tiên, Vụ trưởng Vụ thanh toán NHNN;
- Ông Trần Đăng Phi, Phó Chánh Thanh tra Cơ quan Thanh tra Giám sát NHNN;
- Ông Đặng Văn Tuyên, Phó Vụ Trưởng Vụ TCCB, NHNN;
- Đại diện cho các cơ quan quản lý, các bên tư vấn, kiểm toán độc lập, đối tác của BIDV;
- Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Phương - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Ngân hàng: 24.592 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.418.715.334 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.418.715.334 cổ phần (*Ba tỷ bốn trăm mười tám triệu bảy trăm mười lăm nghìn ba trăm ba mươi bốn cổ phần*).
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 24.592 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 295 người đại diện cho 3.285.169.624 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,0937% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

II. Bầu Ban Chủ tọa

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Trần Anh Tuấn – Ủy viên phụ trách HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Phan Đức Tú – UVHĐQT, Tổng Giám đốc – Thành viên
3. Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên
4. Ông Trần Xuân Hoàng – Phó TGD – Thành viên
5. Ông Trần Phương – Phó TGD – Thành viên
6. Ông Trần Lục Lang – Phó TGD – Thành viên

III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Phạm Danh Chương - Trưởng Ban TKHĐQT - Trưởng Ban
2. Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Trưởng Phòng Ban Pháp chế - Thành viên
3. Bà Trần Nguyệt Quỳnh Hoa - Phó Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên

Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Từ Quốc Học - Giám đốc Ban Kiểm tra Giám sát - Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng phòng Ban TKHĐQT - Thành viên
3. Ông Trương Duy Kiên - Phó Trưởng phòng Ban Pháp chế - Thành viên
4. Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh - Phó Trưởng phòng Ban KTGS - Thành viên
5. Bà Nguyễn Hồng Hà - Ban TKHĐQT - Thành viên

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã nghe ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

VI. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Trần Anh Tuấn – Ủy viên phụ trách HĐQT trình bày Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2012-2016, định hướng 2017-2022 và trọng tâm hoạt động 2017.

- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – UVHĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và trọng tâm công tác năm 2017.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đã nghe Ông Trần Xuân Hoàng – Phó Tổng Giám đốc trình bày:
 - ✓ Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán và Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016;
 - ✓ Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Ngân sách và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017;
 - ✓ Tờ trình v/v Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017;
- Đại hội đã nghe Ông Trần Lục Lang – Phó Tổng giám đốc trình bày Tờ trình ĐHĐCĐ v/v thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Đại hội đã nghe bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018;
- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú - Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình ĐHĐCĐ v/v Bầu thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

4.1. Thông qua Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT giai đoạn 2012-2016, định hướng 2017-2022 và trọng tâm hoạt động 2017

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016, kế hoạch kinh doanh năm 2017

a. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Tổng tài sản: 1.006.404 tỷ đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 940.020 tỷ đồng;

- ✓ Dự nợ tín dụng và đầu tư: 949.940 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,95%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.709 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm.

b. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Nguồn vốn huy động: Tăng trưởng 16,5%;
- ✓ Dự nợ tín dụng: Tăng trưởng $\leq 16\%$;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 7.750 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: $< 3\%$;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 7\%$ và không thấp hơn lãi suất tiết kiệm 12 tháng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2017 theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền và/hoặc khi cần thiết và chỉ đạo thực hiện KHKD 2017 đã được ĐHĐCĐ thông qua và các nội dung điều chỉnh (nếu có).

c. Thông qua một số nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp (khi cần thiết) và chỉ đạo thực hiện.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và trọng tâm công tác năm 2017

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất 2016 đã được kiểm toán và Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016

- Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2016 đã trình tại Đại hội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2016 đạt 1.006.404 tỷ đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2016 đạt 34.187 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2016 đạt 7.709 tỷ đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2016 là 6.229 tỷ đồng

- Đại hội đã thống nhất thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2016 như sau:

- ✓ Lợi nhuận phân phối năm 2016: 6.071,9 tỷ đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 303,6 tỷ đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 607,2 tỷ đồng;

- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.498,8 tỷ đồng;
- ✓ Chia cổ tức bằng cổ phần: 2.393,1 tỷ đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: 7%/năm;
- ✓ Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức và điều chỉnh phương thức chi trả theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về việc chi trả cổ tức.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.5. Thông qua ngân sách hoạt động và mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

Cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam năm 2017 tối đa ở mức 0,44% lợi nhuận sau thuế năm 2017;

- Chấp thuận ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát BIDV (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong Kế hoạch kinh doanh, được chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của BIDV và phù hợp quy định pháp luật hiện hành;

- Trong trường hợp phát sinh thêm thành viên, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm phù hợp với thù lao của các thành viên còn lại.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017

Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 từ các nguồn sau (nội dung chi tiết tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ năm 2017):

a. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 102,6 triệu cổ phần;

- Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.026 tỷ đồng;

- Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 3% số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2016;

- Đối tượng phát hành: Toàn bộ người lao động trong hệ thống BIDV đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của HĐQT;

- Giá phát hành (dự kiến): Do HĐQT quyết định, đảm bảo nguyên tắc không thấp hơn giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu tại thời điểm 31/12/2016, mức giá phát hành cụ thể theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày hoàn tất việc phát hành

b. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 102,6 triệu cổ phần

- Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.026 tỷ đồng

- Tỷ lệ thực hiện: Dự kiến 3%/Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2016

- Đối tượng phát hành: Là cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước đáp ứng các tiêu chí phát hành

- Số lượng nhà đầu tư tham gia: từ 20 nhà đầu tư trở xuống

- Giá phát hành (dự kiến): ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định theo phương thức thỏa thuận đảm bảo quy định của pháp luật trên cơ sở tư vấn định giá của tư vấn tài chính, có tính hấp dẫn so với giá giao dịch của cổ phiếu tại thời điểm chào bán, đảm bảo lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông

- Hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán

c. Phát hành cho Nhà đầu tư nước ngoài khi có điều kiện thuận lợi

BIDV tiếp tục thực hiện kế hoạch phát hành cổ phần cho Nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2017 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2014.

d. Phát hành trái phiếu chuyển đổi

Để tăng tính linh hoạt cho kế hoạch tăng vốn, đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, căn cứ tình hình cụ thể của thị trường BIDV sẽ có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 1155/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2016.

e. Phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại

Căn cứ tình hình triển khai các phương án tăng vốn nêu trên theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền, BIDV xem xét xây dựng phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận còn lại phù hợp với tình hình thực tế.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

✓ Quyết định điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2017, bao gồm Phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Phương án sử dụng vốn sau phát hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

✓ Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

✓ Trên cơ sở phê duyệt của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ

phần (lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; lộ trình, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; mức sở hữu cổ phần cụ thể, các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài và các nội dung khác) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

✓ Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể tại thời điểm phát hành để xác định mức giá phát hành phù hợp nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ;

✓ Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

✓ Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; sửa đổi, bổ sung Giấy phép liên quan đến nội dung Vốn điều lệ.

✓ Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ 2017 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

✓ Thực hiện nộp/sử dụng cổ tức năm 2016 của cổ đông Nhà nước theo quy định/phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.7. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký bản Điều lệ này tại cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ đã được ĐHCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), người có thẩm quyền ký ban hành bản Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.8. Phê chuẩn nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Trên cơ sở các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có), HĐQT ký ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.9. Thông qua nội dung Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2018 trên cơ sở danh sách tổ chức kiểm toán do Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước công bố, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.283.252.686 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9416%; không tán thành là 1.916.938 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0584%; có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

4.10. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022, cụ thể như sau:

- Danh sách trúng cử Hội đồng Quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND	TỔNG PHIẾU BẦU	TỶ LỆ TÁN THÀNH
1	Ông Trần Anh Tuấn	013314650	3.283.045.453	99,94%
2	Ông Phan Đức Tú	211109236	3.286.788.013	100,05%
3	Ông Bùi Quang Tiên	012632718	3.281.361.340	99,88%
4	Bà Phan Thị Chinh	011920202	3.281.784.241	99,90%
5	Ông Ngô Văn Dũng	011858489	3.281.759.411	99,90%
6	Ông Nguyễn Huy Tựa	011561772	3.281.772.433	99,90%
7	Bà Lê Thị Kim Khuyên	011551703	3.281.753.873	99,90%
8	Ông Nguyễn Văn Lộc	264000044	3.281.586.994	99,89%
9	Ông Trần Thanh Vân	200057314	3.282.260.484	99,91%
10	Ông Lê Việt Cường	012438743	3.281.373.940	99,88%

- Danh sách trúng cử Ban Kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CMND	TỔNG PHIẾU BẦU	TỶ LỆ TÁN THÀNH
1	Bà Võ Bích Hà	011399528	3.283.717.516	99,96%
2	Ông Cao Cự Trí	012500432	3.282.830.120	99,93%
3	Bà Nguyễn Thị Tâm	011814791	3.282.839.679	99,93%

5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua
Không có

**C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

Biên bản này được lập vào hồi 11h30 ngày 22/04/2017 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản gửi UBCKNN, năm (05) bản lưu tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**


Phạm Danh Chương

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Trần Anh Tuấn

